

SOẠN GIẢ: PRAM NGUYEN

**TỰ QUY Y
TỰ THỌ NGŨ GIỚI**

NGHI THỨC TỰ THỌ QUY Y – NGŨ GIỚI

- Nếu trước đó đã từng quy y nhưng không có mộng lành, thì làm như sau: Trước bàn Phật hay tại Chùa giữa Chánh điện, xin xả quy y với các vị thầy trước đây và tự quy y
- Mua vật thực bày lên bàn thờ Phật hay trước một hình Phật, hình chư Bồ Tát và một hay vài quyển Kinh Đại Thừa, quỳ gối phải chấp tay tuyên đọc Tự Quy Y Tam-Bảo 3 lần, mỗi lần đều lạy, tưởng mình ở trước Phật và Bồ-Tát Chúng đang nghe Phật thuyết pháp, hiện thân thông, v.v...
- Sau đó, tự thọ cả hai thứ Ngũ Giới Hiển và Mật. Mỗi lần cũng đọc 3 lần, lạy ba lạy.
- Sau đó, ngũ dưới bàn thờ 3 ngày, nếu thấy hảo mộng là đắc Tam Quy Ngũ Giới. Nếu chưa thì ngày mùng 1, mùng 8, 14, 18, 23, 30 âm lịch tiếp tục cầu xin thọ Tam Quy Ngũ Giới.

CHÚ GIẢI NGŨ GIỚI HIỂN MẬT

NGŨ GIỚI THEO NGHĨA CÔNG-TRUYỀN

1) **GIỚI SÁT:** giết nghĩa là tự mình giết hay bảo người giết, dùng phương tiện như súng, dao, v.v... để lấy mạng người hoặc vật.

2) **GIỚI ĐẠO:** trộm, cướp của người hay của quỷ thần, ngay cả lấy của người không cho, hoặc của Tam Bảo.

3) **GIỚI TÀ DÂM:** không nên lấy giới dâm của người xuất gia, tức tuyệt đối không được quan hệ tình-dục, áp đặt cho người tại gia.

i) Tà dâm bắt đầu tính từ suy nghĩ, hay xem phim ảnh khiêu dâm, uống thuốc kích dâm đều là phương tiện để khiến mình hay người hành dâm.

ii) Đạo Phật không hề ra giáo-điều là tín-đồ phải tuân giữ cảnh “một vợ một chồng”, cũng không cấm vợ chồng chánh thức hành dâm ở đâu hay chỗ nào, lúc nào.

iii) Tuy nhiên, đức Phật khuyên cử quan hệ tình dục vào các ngày trai, ngày mưa, ngày có sấm chớp, v.v... vì thường bị sảy thai, sanh con sợ sệt, v.v.

iv) Đạo Phật răn người nam không nên phạm 20 loại phụ-nữ.

4) **GIỚI VỌNG:** nói lời tăng thượng, chưa được gọi là được, có lợi cho mình lại có hại cho người khác

5) **UỐNG RƯỢU**: mời người khác uống say mềm, đến mất cả lý trí.

NGŨ GIỚI THEO MẬT-TRUYỀN

1) **GIỚI SÁT**: tức là buông thả hô-hấp, mà mạng người chỉ trong một hô hấp ví dụ mắc phải Covid-19 nặng thì bị nghẽn thở chết. Muốn không phạm Giới Sát bí mật này thì phải tu Thiên, biết cách điều tức hay không chế hô-hấp theo ý muốn.

2) **GIỚI ĐẠO**: tức là đọc tụng những Kinh-điển Đại-Thừa và Mật-Thừa mà mình chưa hỏi, chưa được phép đọc, vì đọc không hiểu, không thấy sự linh ứng của Kinh sanh ra chán nản, hủy báng mà mang trọng tội. Ví dụ thấy Thần Chú Lục Tự Đại Minh, Thần Chú Chuẩn Đề, Thần Chú Thủ Lăng nghiêm, Thần Chú Đại Bi liền tụng đọc mong cầu mà không đọc KINH ĐẠI-THỪA TRANG-NGHIÊM BẢO VƯƠNG, KINH CHUẨN ĐỀ HỘI THÍCH, KINH THỦ LĂNG-NGHIÊM, KINH ĐẠI BI TÂM ĐÀ-LA-NI, cũng không lập Mạn-đà-la, kiết giới, thọ nhận ấn khế, chỉ dẫn trực tiếp từ những người đã tu chứng trước mình, mà tự tu, khiến quỷ thần ác cướp đoạt công-đức, hãm hại thành thân tàn ma dại, điên điên khùng khùng cả đời. Điều này, cũng tương tự như cho trẻ nhỏ cầm dao bén nhọn mà chơi vậy, vì không biết sử dụng nên tự đâm mình hay bị người lợi dụng đâm giết.

3) GIỚI TÀ DÂM: nghĩa là đem những sách vở, tư-tưởng của ngoại Đạo hay những khám phá của khoa-học chấp vá, giải-thích Kinh văn Đại-Thừa và Mật-Thừa hoặc phủ-nhận giá trị của kinh văn cho là không hợp thời, không hợp khoa-học. Kinh-văn thuộc về phạm-vi tâm-linh, không phải thứ biến thiên theo các khám phá hay trào lưu tư tưởng của thế giới hiện-tượng.

4) GIỚI VỌNG: nghĩa là đem những thứ bí mật trong Đại-Thừa hay Mật-Thừa ra truyền nói cho hàng Quyền-Thừa, Tiểu-Thừa và ngoại Đạo, hay tự xưng là Kim-Cang Đạo-Sư, Đạo sư quý báu (Rinpoche), Kim-cang A-xà-lê, Đại Thiện Tri-thức, Đại Thành-tựu giả, Bồ-Tát hóa-sanh (Tulku), Bạc Truy tìm Các Terma (giáo lý giấu kín, tức Tertön), v.v...

5) GIỚI UỐNG RƯỢU: không tìm Rượu Đại-Lạc mà uống, lại sáng say chiều xỉn tối say sẩm, mất cả lý-trí...

**“Con xin xả quy y với những người Thầy trước
đây. Từ nay con nguyện tự quy y”**

TAM TỰ QUY Y

- 1) TỰ QUY-Y PHẬT, nên nguyện chúng-sanh, nối thành Phật-chủng, phát tâm vô-thượng.**
- 2) TỰ QUY-Y PHÁP, nên nguyện chúng-sanh, sâu vào kinh-tạng, trí-huệ như biển.**
- 3) TỰ QUY-Y TĂNG, nên nguyện chúng-sanh, thống-lý đại-chúng, tất cả vô-ngại.**

(đọc 3 lần, mỗi lần đều lạy)

THỌ NGŨ GIỚI HIỀN VÀ MẬT

**Đệ tử chúng con đã quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y
Tăng rồi, nguyện suốt đời thọ trì**

NGŨ GIỚI HIỀN VÀ MẬT

Trọn đời không phạm GIỚI SÁT

Trọn đời không phạm GIỚI ĐẠO

Trọn đời không phạm GIỚI TÀ DÂM

Trọn đời không phạm GIỚI VỌNG

Trọn đời không phạm GIỚI UỐNG RƯỢU

(đọc 3 lần, mỗi lần đều lạy)

SOẠN GIẢ: PRAM NGUYEN

SÁM-HỐI VÀ THỌ GIỚI

Nam Mô Phổ Kiến Như Lai (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

Nam Mô Văn Thù Sư Lợi Thế Tôn (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

Nam Mô Di Lặc Thế Tôn (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

Con tên là:, ngụ tại.....

Pháp danh.....

Pháp hiệu.....

Bí mật danh (nếu có).....

Nam Mô Kinh Đại Thừa Bản Sanh Tâm Địa Quán (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

Kính xin thập phương Tam-thế Phật,

Lấy đại-từ-bi thương xót con (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

**Con ở luân hồi không chỗ nương,
Sinh tử đêm dài thường chẳng biết;
Con ở phàm-phu đủ mọi buộc,
Tâm cuồng giáo-giở, lằng-xăng khắp
(Xướng 1 lần, lễ 1 lễ)**

**Con ở trong nhà lửa ba cõi,
Nhiễm bậy sáu trần không cứu-hộ;
Con sinh trong nhà nghèo, hạ-tiện,
Không được tự-tại thường chịu khổ
(Xướng 1 lần, lễ 1 lễ)**

**Sinh vào nhà cha mẹ tà-kiến,
Tạo tội nương theo quyền-thuộc ác.
Kính xin chư Phật Đại-từ-tôn,
Thương xót hộ-niệm như con một
(Xướng 1 lần, lễ 1 lễ)**

**Một sám không tạo các tội nữa,
Tam-thế Như-Lai sẽ chứng-minh! (Xướng 3 lần,
lễ 3 lễ)**

QUẢN LÝ DIỆT TỘI MÔN

**Nhiếp-tâm, chính-niệm bỏ mọi duyên:
Thường quán diệu-pháp-thân chư Phật,
Thể-tính như KHÔNG, không thể được;
Tính của các tội cũng đều như,
Nhân-duyên điên-đảo, tâm vọng khởi.
Tội-tướng như thể bản-lai KHÔNG,
Ở trong ba đời “vô-sở-đắc”.
Không nội, không ngoại, không trung-gian,
Tính, tướng như-như đều chẳng động.
(Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)**

**Diệu-lý chân-như dứt danh-ngôn,
Chỉ có Thánh-trí hay thông-suốt.
Phi hữu, phi vô, phi-hữu-vô,
Phi bất hữu-vô là danh-tướng.**

**Quanh khắp pháp-giới không sinh diệt,
Chư Phật bản-lai đồng một thể.
Kính xin chư Phật thù gia-hộ,
Diệt được hết tẩy tâm điên-đảo!**

**Nguyện, con sớm ngộ nguồn chân-tính,
Chóng chứng Như-Lai vô-thượng-đạo!
(Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)**

Con nay phụng thỉnh

1) Thích-Ca Mưu-Ni Phật, Làm vị Hòa-thượng truyền giới Bồ-tát (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

**2) Long-chủng Tịnh-trí Tôn Vương Phật
Sẽ làm Tịnh-giới A-xà-lê (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)**

3) Đạo-sư mai sau: Di-Lặc Phật, Sẽ làm Thanh-tịnh Giáo-thụ-sư (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

4) Hiện-tại mười phương Lương-túc-tôn, Sẽ làm Thanh-tịnh Chứng-giới-sư (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

5) Mười phương hết thấy các Bồ-tát, Sẽ làm bạn-bè tu-học-giới (Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)

**6) Phạm, Thích, Tứ-vương, Kim-cương Thiên,
Sẽ làm chúng ngoại-hộ học-giới.
Phụng-thỉnh Phật, Bồ-tát như thế,
Và, các thầy truyền giới hiện-tiền
(Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)**

**Vì muốn trả khắp bốn ân sâu,
Phát khởi tâm Bồ-đề thanh-tịnh.
Con nay xin thọ tam-tụ-giới Bồ-tát
1) Nhiêu-ích hết thấy hữu-tình-giới.
2) Tu-nhiếp hết thấy thiện-pháp-giới,
3) Tu-nhiếp hết thấy luật-nghi-giới.**

**Tam-tụ thanh-tịnh giới như thế,
Như-Lai ba đời đều hộ-niệm.
(Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)**

**Chúng-sinh phi-pháp không nghe biết,
Trong vô-lượng kiếp không nghe, thấy.
Duy có thập phương Phật quá-khứ.
Đã thụ tịnh-giới thường hộ-trì.
Hai chướng phiền-não dứt trừ hẳn,
Chúng được quả Bồ-đề vô-thượng
(Xướng 3 lần, lễ 3 lễ)**

**OM SVABHĀVA ŚUDDHĀḤ SARVADHARMĀḤ
SVABHĀVA ŚUDDHO 'HAM A (Xưng 3 lần, lễ 3 lễ).**

**(Việt ngữ: Om tự-tánh thanh-tịnh tất-cả pháp
tự-tánh thanh-tịnh ta nay cũng thanh-tịnh như
vậy. A)**

**OM ŚŪNYATĀ JÑĀNA VAJRA SVABHĀVĀTMAKO
'HAM (Xưng 3 lần, lễ 3 lễ).**

**(Việt ngữ: Om Không-Trí chiếu-kiến tự-tánh
kim-cang bất-khả-hoại của ta).**

HÃY
ĐỌC KINH
CHỚ
TỤNG KINH

SOẠN GIẢ: PRAM NGUYEN

NGHI THỨC KHAI KINH

THẮP MỘT NÉN HƯƠNG

KHI MỞ KINH:

đọc Om Ram (7 lần), quán lửa lớn vây quanh khu nhà mình ở.

ĐỌC ĐỀ KINH:

Nam mô “KINH DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT”, con nay phát tâm tu học, nhưng cách Phật đã xa, tà Sư, bạn ác đẩy đẩy, nguyện gia uy thần lực, mở mắt cho con, mở tâm con, khiến con đọc Kinh mau thâm nhập Kinh nghĩa chân thật.

Con khẩn nguyện chư Thần hộ Kinh khiến ác quỷ thần, vong linh xa gần, quì gối phải, chấp tay, tịnh lòng cùng con chiêm ngưỡng Pháp hội như thời Phật còn tại thế!”

Xá lạy 3 lần

Niệm

- 1) Nam mô Ứng Thân Thích Ca Mưu-Ni Thế-Tôn (10 lần)
- 2) Nam mô Báo Thân Tỳ Lô Giá Na Như Lai
- 3) Nam mô Pháp-Thân Đại-Nhật Phổ Hiền Như Lai
- 4) Nam mô Đế Thích Vô Cấu Sinh (3 lần)
- 5) Nam mô Ứng Thân Thích Ca Mưu-Ni Thế-Tôn (3 lần)

Lắng lòng tịnh ý, bắt đầu đọc.

(Khi MẮC TIỂU TIỆN HAY ĐẠI TIỆN phải lễ mà đi vệ sinh, đi xong đọc OM RAM vào hai tay, chụm lại như bùm nước, 7 lần)

Kinh Đại Tập Địa Tạng Thập Luân Phật dạy:

"Này thiện nam tử! Giả sử có người mong cầu sở nguyện mà chí tâm quy y, xưng niệm danh hiệu, đọc tụng, lễ bái, cúng dường các vị Bồ-tát thượng thủ trong vô số các đại Bồ-tát như: Di-lặc, Diệu-cát-tường (Văn – thù – sư – lợi), Quán-tự-tại, Phổ-hiền, trải qua [trăm kiếp] KHÔNG BẰNG người chí tâm quy y, xưng niệm danh hiệu, đọc tụng, lễ bái, cúng dường đại Bồ-tát Địa Tạng trong [một bữa ăn], sở nguyện sẽ mau thành tựu viên mãn. Vì sao? - Vì đại Bồ-tát Địa Tạng làm lợi ích an lạc cho tất cả hữu tình, làm cho sở nguyện của các hữu tình được viên mãn như ngọc châu như ý, cũng như kho tàng. Vị đại sĩ này vì muốn giáo hóa cho các hữu tình nên đã từ lâu tu tập đại bi đại nguyện kiên cố, dũng mãnh, tinh tấn hơn các Bồ-tát. Do đó, các ông nên cúng dường Bồ-tát Địa Tạng."

PHẬT NÓI KINH

DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT

Hán dịch: Không rõ tên người dịch

[PN: Ngài Bát-Không Tam-Tạng phụng chiếu dịch]

Việt dịch: HUYỀN THANH

Giáo đính và chú giải: Pram Nguyen



(Tôn ảnh ĐỨC DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT)

do Anh LÊ NAM phác họa, Họa Sỹ KIÊN vẽ

và đã xin ý kiến Ngài PRAM NGUYEN

Như vậy tôi nghe. Một thời, Đức Phật ngự tại núi Khư Đà La cùng với chúng Đại Tỳ Khưu gồm một vạn hai ngàn người đến dự. Bồ Tát gồm có ba vạn sáu ngàn người đến dự. Tất cả chư Thiên với hàng Rồng Dạ Xoa, Người, Phi Nhân... các hàng Luân Vương, Kim Luân, Ngân Luân từ mười phương đi đến.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói Hạnh Vô Y của Đại Thừa đó xong. Thời có vị Đế Thích tên là Vô Cấu Sinh bạch Phật rằng: “Con muốn hộ giúp cho đời. Nếu sau khi Đức Phật diệt độ, làm thế nào để nhổ bứt cứu giúp cho chúng sinh trong thời Mạt Pháp?

Đức Phật bảo Đế Thích: “Có một vị Bồ Tát tên là Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát”

Mỗi ngày, vào buổi sáng sớm nhập vào các Định đạo chơi hóa độ rồi đi giáo hóa các nẻo, nhổ bứt nỗi khổ, ban cho niềm vui.

Nếu bị rơi lại trong ba đường ác, đối với Bồ Tát này mà nhìn thấy hình thể, nghe được tên gọi, thì sẽ sinh vào cõi Người, Trời hoặc sinh về Tịnh Thổ.

Người ở trong ba đường lành, nghe tên vị ấy sẽ được quả báo ngay trong đời này, đời sau sinh về cõi Phật. Huống chi là nhớ nghĩ, tâm mắt Tâm-nhãn được mở, quyết định thành tựu.

Cũng với Bồ Tát đó sẽ được mười loại Phước

1. Người nữ sinh dễ thuận lợi

2. Đầy đủ thân căn

3. Điều trừ hết mọi bệnh

4. Thọ mệnh lâu dài

5. Thông minh Trí Tuệ

6. Tài bảo dư thừa

7. Mọi người kính yêu

8. Lúa gạo được mùa

9. Thần Minh gia hộ

10. Chứng Đại Bồ Đề

Cũng trừ diệt tám sự sợ hãi lớn*

- 1. Gió mưa tùy theo thời**
- 2. Nước khác chẳng khởi binh**
- 3. Nước của mình chẳng có kẻ làm phản**
- 4. Mặt Trời Mặt Trăng chẳng bị ăn nuốt**
- 5. Tinh Tú chẳng biến đổi sai với lẽ thường**
- 6. Quỷ Thần chẳng đi đến**
- 7. Đói khát chẳng hưng khởi**
- 8. Người dân không có bệnh**

*** Ghi chú: Xem cuối kinh**

Đức Phật bảo Đế Thích: “Ở đời vị lai, nếu có chúng sinh thọ trì Kinh này, cung kính, cúng dường vị Bồ Tát đó thì bên trong một trăm do tuần không có các tai vạ, mộng ác, tướng ác, các điều chẳng tốt lành. Hàng Vông Lượng, Quỷ Thần, Cưu Bàn Đồ vĩnh viễn chẳng được dịp thuận tiện để hãm hại; Thiên Cầu, Thổ Công, Đại Tuế Thần Cung, Sơn Thần, Mộc Thần, Giang Hải Thần, Thủy Thần, Hỏa Thần, Cầm Nga Thần, Trùng Thần, Xà Thần, Chú Trớ Thần, Linh Thần, Lộ Thần, Táo Trạch Thần... nếu nghe Kinh này, tên của vị Bồ Tát đó, sẽ nôn ra khí tà, tự ngộ bốn KHÔNG, mau chứng Bồ Đề”

Khi ấy, Đế Thích bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát làm thế nào để cảm hóa sáu nẻo, cứu độ cho chúng sinh?”

Đức Phật bảo Đế Thích: “Này Thiện Nam Tử ! Tất cả Pháp Không-tịch, chẳng trụ sinh diệt, tùy theo duyên sinh cho nên sắc thân chẳng giống nhau, tính dục vô lượng. Vì cứu độ khắp cả nên Diên Mệnh Bồ Tát

- 1) hoặc hiện thân Phật,**
- 2) hoặc hiện thân Bồ Tát,**
- 3) hoặc hiện thân Bích Chi Phật,**
- 4) hoặc hiện thân Thanh Văn,**
- 5) hoặc hiện thân Phạm Vương,**
- 6) hoặc hiện thân Đế Thích,**
- 7) hoặc hiện thân Diêm Ma Vương,**

- 8) hoặc hiện thân Tỳ Sa Môn,**
- 9) hoặc hiện thân mặt trời, mặt trăng,**
- 10) hoặc hiện thân năm vì sao,**
- 11) hoặc hiện thân bảy vì sao,**
- 12) hoặc hiện thân chín vì sao,**
- 13) hoặc hiện thân Chuyển Luân Thánh Vương,**
- 14) hoặc hiện các thân Tiểu Vương,**
- 15) hoặc hiện thân Trưởng Giả,**
- 16) hoặc hiện thân Cư sĩ,**
- 17) hoặc hiện thân Tể Quan,**
- 18) hoặc hiện thân phụ nữ,**
- 19) hoặc hiện thân Tỳ Khru, thân Tỳ Khru Ni, thân Ưu Bà Tắc, thân Ưu Bà Di,**
- 20) hoặc hiện thân của hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Người, Phi Nhân...**
- 21) hoặc hiện thân Y Vương,**

22) hoặc hiện thân cỏ thuốc,
23) hoặc hiện thân người đi buôn,
24) hoặc hiện thân người làm ruộng,
25) hoặc hiện thân voi chúa,
26) hoặc hiện thân sư tử chúa,
27) hoặc hiện thân bò chúa,
28) hoặc hiện thân hình con ngựa,
29) hoặc hiện hình Đại Địa,
30) hoặc hình núi vua,
hoặc hiện hình biển lớn.

32) Hết thấy năm loại hình thuộc bốn cách sinh (trứng, thai, ẩm thấp, biến hóa) trong ba cõi, không có gì chẳng biến hiện được.

Như thế là tự thể của Pháp Thân của Diên Mệnh Địa tạng Bồ-Tát biến ra. Hiện chúng chúng thân du hành giáo hóa sáu ngã, độ thoát chúng sinh, hay dùng một tâm thiện, phá ba cõi hữu lậu, cũng bởi một thiện tâm. Nếu chúng-sinh đời vị lai, không hay phát tâm tin hướng, chỉ cần một lòng lễ bái, cúng dường Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát thì đao gậy chẳng thể chạm đến, chất độc chẳng thể gây hại.

Nhóm Yểm My, Chú Trớ, Khởi Thi Quỷ quay trở lại đánh vào người gây ra như nhổ nước miếng lên trời, ném tro hướng về gió đều quay lại đánh vào thân kẻ ấy”.

**Lúc đó, Đế Thích bạch Phật rằng: “Thế Tôn!
Vì sao gọi là Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát ?
Tướng ấy như thế nào?”**

**Đức Phật bảo Thiên Đế: “Này Thiện Nam Tử!
Tâm của Bồ Tát chân thiện vốn tròn sáng, vì tỏ
rõ Như Ý Luân trong sạch không có trở ngại
cho nên gọi là Quán Tự Tại .**

**Vì Tâm không có sinh diệt cho nên gọi là Diên
Mệnh.**

**Vì Tâm không có tội phá cho nên gọi là Địa
Tạng.**

**Vì Tâm không có bờ mé cho nên gọi là Đại Bồ
Tát .**

**Vì Tâm không có sắc tướng cho nên gọi là Ma
Ha Tát .**

**Các ông nên tin nhận, tâm không có chỗ khác,
đừng khiến cho quên mất”**

Khi ấy, Đại Địa chấn động theo sáu cách, Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát, từ mặt đất hiện lên, gối bên hữu quỳ thẳng, cánh tay và bàn tay ngang vai, gối bên tả duỗi xuống, tay cầm Tích-trượng mà bạch Phật rằng:

“Con mỗi ngày cứ buổi sáng sớm, thì nhập Thiên Định, đi vào các Địa Ngục, khiến cho chúng sinh ly hết khổ nạn.

Đời này và đời sau, thế giới nào không có Phật, con cũng có thể dắt dẫn chỉ đường và tế độ cho chúng.

Nếu Phật diệt độ về sau này, tất cả nam nữ, muốn được con ban phước cho, không cần hỏi ngày xấu hay tốt, sạch hay không sạch, chỉ cần người ấy hiếu dưỡng với phụ mẫu, kính thờ Sư trưởng, nói năng và khí sắc lúc nào cũng thường hòa, không làm oan người dân, không

giết hại sinh mạng, không phạm tà dâm.

Hoặc mười ngày Trai, hoặc sáu ngày Trai, ngày 18, ngày 24, chí tâm thành kính, chuyển đọc Kinh này, xưng tên của con, thời con lấy Pháp-nhân và uy-thần liền chuyển nghiệp báo, khiến được phúc quả trong đời này, trừ dứt tội Vô Gian, lại được chứng đạo Bồ Đề.

Con từ quá khứ, không biết bao nhiêu kiếp số tới nay, thấy tất cả chúng sinh trong lục đạo, đồng một thể Pháp-tánh, không trước không sau, không sai không khác, bởi nghiệp vô minh, mà thấy các tướng khác nhau, sanh, trụ, dị, diệt, lúc được lúc mất, khởi niệm bất thiện, tạo mọi nghiệp ác, vòng quanh lục thú, kiếp kiếp cùng làm cha mẹ với nhau, đời đời cùng là

anh em quyến thuộc, hết thấy đều thành Phật cả. Sau khi con thành Phật, nếu còn sót một người nào chưa độ, con thề chưa thành Phật.

Nếu chúng sinh nào biết được bốn nguyên của con, đời này và đời sau, có sở cầu sự gì, không được thỏa mãn thì con thề không thành Chánh Giác.”

Bấy giờ, Đức Phật khen Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát: “Lành thay! Lành thay! Chân Thiện nam tử! Sau khi Ta diệt độ, chúng sinh có tội khổ trong đời ác của thời vị lai, Ta giao phó cho ông. Đời này đời sau khéo hay dẫn lối, chẳng bị rơi vào nẻo ác trong khoảng búng ngón tay , huống chi là bị rơi vào Địa Ngục A Tỳ ”

**Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát bạch Phật rằng:
“Xin Đức Thế Tôn đừng lo! Con sẽ cứu vớt
chúng sinh trong sáu nẻo. Nếu có tội khổ thì
con sẽ nhận thay nỗi khổ ấy. Nếu chẳng như
thế thì con chẳng nhận lấy Chính Giác”**

Thời Đức Thế Tôn lại dùng Kệ khen rằng:

Lành thay! Lành thay!

Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát!

Coi hữu tình như bạn.

Chúng sinh lúc sanh thời,

Ông sẽ là mạng chúng,

Chúng-sinh khi mạnh chung,

Ông lại làm Đạo Sư.

Chúng-sinh chẳng hiểu biết

Vô phước mà chết yếu

Ta diệt độ về sau

**Ở trong thời Mạt-Pháp
Quốc độ nhiều tai-khởi
Nhân Vương bất-chính loạn
Giặc phương khác kéo đến
Đao binh khởi chiến trận
Chỉ nên nhớ tưởng niệm
Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát
Đời này và đời sau
Cầu gì không mãn nguyện
Không đúng Ta thuyết giáo
Thực là không có lý**

Khi ấy, Tam Thiên Đại Thiên Thế Giới chấn động sáu lần. Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Phổ Hiền Bồ Tát, Kim Cương Tạng Bồ Tát , Hư Không Tạng Bồ Tát, Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát, nhóm Ma Ha Tát ... khác miệng cùng lời bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Chúng sinh đời vị lai, nếu nghe thấy Kinh này, và danh hiệu Bồ Tát Diên Mệnh Địa Tạng, thời chúng con cũng đều tùy thuận người đó và hiện ở trước người đó, làm cho Tâm-nhãn thấy rõ, có cầu việc gì cũng được viên mãn. Nếu không được như thế, thì lũ chúng con thề không thành Chánh Giác”.

Lúc đó, Phạm Vương, Đế Thích, bốn vị Đại Thiên Vương tuôn mưa hoa của các cõi Trời, cúng dường Đức Như Lai rồi bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Chúng sinh đời vị lai, nếu tự tâm chính, chẳng tranh giành phải trái, chẳng buông bỏ thưởng phạt, trì Kinh này, niệm Bồ Tát này thì chúng con và quyến thuộc đều ủng hộ người đó, ngày đêm chẳng lìa, khiến cho đất nước ấy trong một trăm do tuần, không có các tai nạn. Người dân của nước ấy khiến được an ổn, lúa má được mùa, đầy đủ sự mong cầu. Nếu chẳng như thế thì chúng con chẳng đáng được tên gọi Hộ Thế, chẳng quay về Bản Giác.

TÂM CỦA DIÊN MẠNG ĐỊA TẠNG BỒ TÁT

Lúc đó có hai vị Đồng Tử đứng hầu hai bên trái phải của Diên Mạng Địa Tạng Bồ Tát. Một vị tên là Chưởng Thiện ở bên trái, màu trắng, cầm hoa sen trắng, điều ngự Pháp Tính. Một vị tên là Chưởng Ác ở bên phải, màu đỏ, cầm chày Kim Cương, giáng phục Vô Minh.

Đức Phật bảo Đại Chúng: “Các người nên biết hai vị Đồng Tử đó là Pháp Tính và Vô Minh, cũng như hai bàn tay, hai bàn chân của Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát. Tâm bất động của Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát là Bản Thể của chữ A. Nếu có chúng sinh biết Tâm đó, quyết định thành tựu. Liền diệt tam độc và được lực tự tại, muốn nguyện sanh cõi Phật nào, tùy nguyện sanh.



Chữ A – Tâm bất động của DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT

Nếu tất cả chúng sinh đời vị lai, cung kính cúng dường Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát mà chẳng sinh nghi ngờ thì sự mong cầu của đời này đều khiến cho đầy đủ, đời sau sinh về Tịnh Thổ, được Vô Sinh Pháp Nhẫn”

Đức Phật nói Kinh này xong thời tất cả Đại Hội, tâm rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

PHẬT NÓI KINH

DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT

HẾT

** Phần ghi chú:*

SỢ HÃI

- 1) Gió mưa chẳng "tùy theo thời"
- 2) Nước khác khởi binh
- 3) Nước của mình có kẻ làm phản
- 4) Mặt Trời, Mặt Trăng bị ăn nuốt
- 5) Tinh tú biến đổi sai với lẽ thường
- 6) Quỷ thần đi đến
- 7) Đói khát hưng khởi
- 8) Người dân có bệnh

HẾT SỢ HÃI

- 1) Gió mưa "tùy theo thời"
- 2) Nước khác chẳng khởi binh
- 3) Nước của mình chẳng có kẻ làm phản
- 4) Mặt Trời, Mặt Trăng chẳng bị ăn nuốt
- 5) Tinh tú chẳng biến đổi sai với lẽ thường
- 6) Quỷ thần chẳng đi đến
- 7) Đói khát chẳng hưng khởi
- 8) Người dân không có bệnh

- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Người nữ sinh dễ, tâm an ổn
- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Đầy đủ thân căn, ý tự tại
- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Mọi bệnh đều trừ, Thể bền chắc
- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Thọ mệnh lâu dài, nguyện thành tựu
- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Thông minh, Trí Tuệ giữ Giới Cấm
- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Tài bảo dư thừa, giúp nghèo túng
- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Mọi người yêu kính, không sợ hãi
- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn
Lúa gạo được mùa, dân an vui

- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn

Thần minh gia hộ, trừ tai nạn

- Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Tôn

Chứng Đại Bồ Đề, thành Phật Đạo

CHÂN NGÔN

“Án, ha ha ha, vĩ sa ma duệ, sa bà hạ”

(Phiên âm Việt)

“Om Ha ha ha vismaye svāhā” (Phạn ngữ)

TÁN

Địa Tạng Đại Sĩ

Thê Nguyên rộng sâu

Ngọc sáng soi chiếu

Phá thành Thiết Vi

Gậy vàng chấn U Minh

Mưa hoa tuôn thơm phúc

Đại Địa bày xuân tươi

Nam mô Diên Mệnh Địa Tạng Bồ Tát

Ma Ha Tát (xưng 3 lần)

HỒI HƯỚNG

- 1) Nguyên hồi hướng đến các dịch giả: Ngài Bất Không Tam Tạng (người dịch kinh Hán văn), Cư sĩ Huyền Thanh (người dịch kinh ra tiếng Việt), ngài Pram Nguyễn (người giáo đính, chú giải), những người in ấn Kinh văn, viết vẽ thảy đều nhờ ân Phật đồng được Thân Chánh Pháp Tạng**
- 2) Nguyên Chánh Pháp này cứu trụ ở đời; đời không có Phật, Thánh Hiền vắng bóng, con sẽ hoằng truyền Kinh này, phổ độ chúng sanh, nhập biển trí tuệ của Như-Lai**
- 3) Nguyên con và tất cả chư Thiên, quỷ thần, vong linh, chúng hữu tình đồng đọc Kinh này, mau chóng nhập lý thú của Kinh.**

PHÁT NGUYỆN

- 1) Nguyên con không bám víu thân này**
- 2) Nguyên con được thân của Như Lai**
- 3) Nguyên con không ở cõi Ta Bà đau khổ**
- 4) Nguyên con được cõi Phật trang nghiêm**
- 5) Nguyên con đời đời kiếp kiếp không sanh ra bằng bào thai, không có anh, em, bà con, quyến thuộc là phàm phu, chỉ có Bồ Tát và Chư Thánh là quyến thuộc**
- 6) Nguyên con mau chóng chứng được Vô Thượng Bồ Đề, sau đó con sẽ trụ ở đời mãi mà cứu độ chúng sanh.**
- 7) Nguyên thành thực chúng sanh không mỗi nhàm, thủ hộ chánh pháp chẳng tiếc thân, khiến cho Phật Pháp bất diệt cửu trụ ở đời.**
- 8) Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ. Phiền não vô tận thệ nguyện diệt. Phước trí vô biên**

thệ nguyện tu. Phật pháp vô biên thệ nguyện học. Vô Thượng Bồ Đề thệ nguyện thành.

HỒI HƯỚNG

Con tên là Con nguyện đem công đức tu tập hôm nay, hồi hướng cầu mong ngày sau con thành Phật giống như vị Phật (tên vị Phật mình thích). Cõi Phật của con trang nghiêm thanh tịnh, có thể dung nhiếp tất cả cõi Phật. Xin Đức Phật gia trì hộ niệm cho con thẳng tiến đến ngày thành Phật.

Ví dụ: Con tên là Nguyễn Văn A, con nguyện ngày sau thành Phật giống như Ngài Diên Mệnh Địa Tạng Thế Tôn.

NIỆM DANH HIỆU

DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG THỂ TÔN

- 1) Hãy NIỆM CHẠM RÃI BẰNG CẢ THÂN TÂM
- 2) Không cần phân thời gian để tu tập. Đi, đứng, nằm, ngồi, tiểu tiện, đại tiện, ngay cả khi vợ chồng ăn nằm cũng niệm danh hiệu ngài.
- 3) Viết chữ A (TÂM BẤT ĐỘNG CỦA ĐỊA TẠNG BỒ TÁT), mỗi ngày vừa nhìn vừa đọc thầm danh hiệu Ngài.
- 4) Cách niệm Danh hiệu ngài:

NAM MÔ DIÊN MỆNH ĐẠI TẠNG THỂ TÔN

hoặc

NAM MÔ DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT

hoặc

**NAM MÔ DIÊN MỆNH ĐỊA TẠNG BỒ TÁT
MA HA TÁT**

**(2 cách dưới dùng cho người quan niệm
ngài Địa Tạng là Bồ Tát)**

hoặc

NAMAH JANITAM KSITIGARBHA BODHISATTVA
**(Phiên âm: Na má, Già Ni Tám, Cờ Si Tí Gap Vá,
Bồ Đí Sát Ta Va)**

CÁCH VIẾT CHỮNG TỰ A

